

# ĐỂ GÓP PHẦN DẠY HỌC HIỆU QUẢ ĐOẠN TRÍCH “CHÍ KHÍ ANH HÙNG” TRONG NGŨ VĂN 10

PGS. TS. VŨ NHO\*

**Abstract:** The author compares the extract “Chi khi anh hung - The hero’s spirit” from the Tale of Kieu by Nguyen Du in Grade 10 literature textbook with Thanh Tam Tai Nhan’s version. Through the comparison, the author points out Nguyen Du’s creativity and suggests teaching tips to effectively deliver this extract to the students.

**Keywords:** Nguyen Du, Truyen Kieu, Tu Hai, comparison, teaching tips.

Văn bản “**Chí khí anh hùng**” trong **Ngũ văn 10** (tập 2) (1) trích 18 câu trong **Truyện Kiều** (TK) của Nguyễn Du. Để góp phần dạy tốt văn bản này, chúng tôi cho rằng giáo viên cần biết được nguyên văn đoạn này trong **Kim Vân Kiều** (KVK) của Thanh Tâm Tài Tử, so sánh với 18 câu trong **Truyện Kiều** (TK) của Nguyễn Du để từ đó thấy được những sáng tạo của Nguyễn Du.

## 1. Một vài so sánh

Như đã nói, đoạn trích này trong sách giáo khoa hiện hành, các soạn giả lấy tên là “**Chí khí anh hùng**”. Thật ra, trong **KVK**, đoạn Từ Hải từ biệt Thúy Kiều ra đi chỉ diễn tả vồn vẹn có hơn 1 dòng gồm 2 câu ngắn: “*Từ bèn mua riêng một sở để cùng ăn ở với nàng. Được hơn 5 tháng thì Từ dứt áo ra đi*” (2; tr 352). Có thể thấy, nếu tính “chi li” ra, câu văn xuôi thứ nhất bên trên đã được Nguyễn Du viết thành 4 câu lục bát tương ứng: “*Buồng riêng sửa chón thanh nhân/ Đặt giường thất bảo, vây màn bát tiên/ Trai anh hùng, gái thuyền quyên/ Phỉ nguyện sánh phuợng, đẹp duyên cưới rông*”.

Như vậy, chỉ còn có một câu ngắn thứ hai mà thôi. Thế mà trong **TK**, câu ngắn này đã được Nguyễn Du viết thành một đoạn thơ dài gồm 18 câu lục bát với bao nhiêu điều khác biệt: “*Nửa năm hương lửa đang nồng/ Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương/ Trông vờ trời bể mệnh mang/ Thanh gươm yên ngựa lên đàng thẳng rong/ Nàng rằng “Phận gái chữ tòng/ Chàng đi thiếp cũng một lòng xin đi”/ Từ rằng: “Tâm phúc tương tri/ Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình?/ Bao giờ mười vạn tinh binh/ Tiếng loa dấy đất, bóng tinh rợp đường/ Làm cho rõ mặt phi thường/ Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia/ Bằng nay bốn bể không nhà/ Theo càng thêm bận, biết là đi đâu?/ Đành lòng chờ đó ít lâu/ Chầy chăng là nửa năm sau/ Vội gì? Quyết*

*lòng dứt áo ra đi/ Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi*” (**Chí khí anh hùng**).

Đọc văn bản, chúng ta sẽ thấy Nguyễn Du đã hoàn toàn sáng tạo ra đoạn này dù chỉ căn cứ vào một câu ngắn trong **KVK**. Cụ thể:

- Nguyễn Du đã coi nguyên nhân Từ Hải từ biệt Thúy Kiều ra đi là một sự “*động lòng bốn phương*”. Việc ra đi này rất hệ trọng, cho nên dù “*hương lửa đang nồng*”, tình cảm vợ chồng nồng nàn, say đắm, nhưng không thể không “*dứt áo*” ra đi.

- Nguyễn Du đã để Từ Hải ra đi với tư cách một người anh hùng: một người, một ngựa, một thanh gươm: “*Trông vờ trời bể mệnh mang/ Thanh gươm yên ngựa lên đàng thẳng rong*”. Đây là điều không thể có trong **KVK**.

- Nguyễn Du đã để cho Thúy Kiều đòi đi theo Từ Hải với lí do “*phận gái chữ tòng*” (người phụ nữ khi đã lấy chồng thì phải theo chồng).

- Nguyễn Du để cho Từ Hải từ chối không để Kiều đi theo với lí do đưa ra là “*theo càng thêm bận*”, đưa vợ theo sẽ bận rộn, vướng víu, khó tự do hành động vì việc lớn.

- Nguyễn Du đã đưa nội dung câu trả lời của Từ Hải cho Thúy Kiều khi nàng hỏi ở đoạn trước đó “*Tại sao lang quân lại không đưa thiếp về nhà, mà còn lập riêng một cái bếp núc cho thêm tốn phí?*” (2; tr 351). Câu trả lời đó là: “*Nhưng riêng phần tôi thì buổi nghinh hôn phải có 10 vạn giáp binh đi đón mới được. Vậy nàng hãy ở tạm đây, dầu có chậm nữa thì cũng không quá ba năm, tôi sẽ rước nàng vu quy, có đủ gươm giáo, cung tên, tiên hô hậu ủng, muôn ngựa ngàn binh, tức là cái ngày của Từ Hải này đã đắc chí vậy. Hôm ấy thì hiền thê sẽ vung vãi rượu khắp mặt đồng nam để ăn mừng đó. Còn như ngày nay thì ta trợ trợ*

\* Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

một thân, đem nàng về đâu cho tiện” (2; tr 351-352). Như vậy, câu nói ở đoạn trước của Từ Hải được Nguyễn Du chuyển xuống đoạn này, có thêm bớt một số chi tiết như “*tiếng loa dậy đất, bóng tinh rợp đường*”, rút ngắn khoảng thời gian chờ đợi (từ 3 năm xuống còn nửa năm); bỏ chi tiết “*hiền thê sẽ vung vĩ rượng khắp mặt đông nam để ăn mừng*”. Chuyển đổi như vậy mà không gây cảm giác thay đổi; lại thấy tính chất hợp lí khi Kiều đòi đi theo thì Từ Hải từ chối nhưng nêu lí do, an ủi và hứa hẹn.

- Nguyễn Du vẫn trung thành với chi tiết “dứt áo ra đi” trong **KVK**, nhưng nhà thơ nhấn mạnh sự ra đi này là “*Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi*”. **Ngữ văn 10** giải thích: “thiên *Tiêu dao du* trong sách *Trang Tử (Nam Hoa kinh)* có truyện ngụ ngôn kể rằng chim bằng là giống chim rất lớn, đập cánh làm động nước trong ba ngàn dặm, cưỡi gió mà bay lên chín ngàn dặm. Chim bằng trong thơ văn thường tượng trưng cho khát vọng của những người anh hùng có bản lĩnh phi thường, khao khát làm nên sự nghiệp lớn. Ý cả câu: Đã đến lúc chim bằng bay lên cùng gió mây” (1; tr 133).

Rõ ràng, một bên Từ Hải ra đi chỉ “dứt áo ra đi” mà thôi; còn Từ Hải của Nguyễn Du, dứt áo ra đi, nhưng đó là lúc “*Chim bằng bay lên cùng gió mây*”. Đó là lúc người anh hùng “bản lĩnh phi thường, khao khát làm nên sự nghiệp lớn”. Một lời bình luận, một đánh giá rất cao của nhà thơ.

Nói tóm lại, chỉ một câu văn ngắn trong **KVK**, Nguyễn Du đã viết thành 18 câu thơ lục bát cho thấy chí khí của người anh hùng Từ Hải. Có đối đáp, có nguyện vọng và từ chối; có hứa hẹn, an ủi; và có cả bình luận của người viết. Tất cả đều nhằm khắc họa sâu thêm, rõ thêm chí khí, khát vọng của người anh hùng Từ Hải. Đó chẳng phải là một sáng tạo tuyệt vời của Nguyễn Du hay sao?

## 2. Mấy điều gợi ý khi dạy học văn bản:

- Chúng ta đều biết Từ Hải là một nhân vật mà Nguyễn Du dựng công miêu tả và gửi gắm những mơ ước về thực thi công lí. Năm 1943, nhà phê bình Hoài Thanh đã viết một bài dài, kĩ lưỡng “*Một phương diện của thiên tài Nguyễn Du: Từ Hải*”. Ông đã so sánh Từ Hải trong **KVK** với Từ Hải trong **TK** của Nguyễn Du và đưa ra những kết luận hết sức quan trọng, trong đó có đánh giá: “*Nói tóm lại, hoặc bớt những đoạn vô ích, hoặc thêm vào một hai chi tiết, hoặc chỉ lấy lại ý của Thanh Tâm Tài Nhân, Nguyễn Du đã thực hiện được một cách hoàn toàn cái mộng của Thanh Tâm Tài Nhân, cái mộng biến Từ Hải thành một bậc anh hùng xuất chúng. So với Từ Hải của Nguyễn Du, Từ Hải*

*của Thanh Tâm Tài Nhân chỉ là một đứa trẻ hung hăng và dại dột*” (3; tr 386)

Cũng chính Hoài Thanh đã phân tích khá kĩ và thú vị về việc “*động lòng bốn phương*” của Từ Hải, điều mà cả hai bộ sách đều lưu ý cả người dạy lẫn người học. Ông viết: “*Từ Hải ở với Kiều năm tháng rồi biệt Kiều mà đi. Thanh Tâm Tài Nhân chỉ nói thế. Nguyễn Du kĩ hơn: Nửa năm hương lửa đương nồng/Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương. “Trượng phu thoát đã động lòng bốn phương” - con người này quả không phải là người của một nhà, một họ, một xóm hay một làng mà con người này là của trời đất, của bốn phương. Một người như thế, lúc ra đi ắt cũng không thể ra đi một cách tầm thường như Thanh Tâm Tài Nhân tưởng. Ta hãy xem Nguyễn Du tả lúc Từ Hải ra đi: “Trông vờ trời bể mệnh mang/Thanh gươm yên ngựa lên đàng thẳng dong” (3; tr 383).*

- Cần nghiên cứu kĩ đoạn so sánh bên trên để có những giải pháp hợp lí cho tiết dạy. Vấn đề cần lưu ý là việc ra đi của Từ Hải chỉ là một phần nhỏ trong toàn bộ tính cách anh hùng của nhân vật này. Lời Từ Hải nói với Kiều, cách Nguyễn Du “lí tưởng hóa” nhân vật anh hùng đều là sáng tạo có chủ ý của tác giả. □

(1) Phan Trọng Luận (tổng chủ biên). **Ngữ văn 10** (tập 2). NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2009.

(2) Phạm Đan Quế. **Truyện Kiều đối chiếu** (bản dịch Kim Vân Kiều - Thanh Tâm Tài Tử của Tô Nam - Nguyễn Đình Diệm, Bản phiên Truyện Kiều - Nguyễn Du của Đào Duy Anh). NXB Hải Phòng, 1999 (tái bản lần thứ nhất).

(3) Hoài Thanh. “*Một phương diện của thiên tài Nguyễn Du: Từ Hải*”, trong sách **Tranh luận về Truyện Kiều**. NXB Văn học, H. 2009.

## Phát triển năng lực dạy học phân hóa...

(Tiếp theo trang 15)

### Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*
2. Gibson V. *Differentiated Instruction: Teaching Differently to Improve Student Outcomes*, Compass Learning Center, Inc. Austin. 2010.
3. D’Amico D.J., and Gallaway K. *Instruction for the Middle School Science Teacher - Activity and Strategies for an Inclusive Classroom*, Jossey - Bass Publishing House, San Francisco, United State of America, p.3-30, 2010.
4. Tomlinson C. A. *The Differentiated Classroom Responding to the Needs of All Learners*, 2<sup>nd</sup> Edition Association for Supervision and Curriculum Development, Alexandria, Virginia USA. 2014.